



Bài báo nghiên cứu

MOTIF BIẾN DẠNG TRONG *SAMSA ĐANG YÊU* CỦA HARUKI MURAKAMI (TRONG SỰ QUY CHIẾU VỚI *HÓA THÂN* CỦA FRANZ KAFKA)

Nguyễn Bích Nhã Trúc

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tác giả liên hệ: Nguyễn Bích Nhã Trúc – Email: trucnbn@hcmue.edu.vn

Ngày nhận bài: 21-02-2022; ngày nhận bài sửa: 14-3-2022; ngày duyệt đăng: 18-4-2022

TÓM TẮT

Trên cơ sở so sánh motif biến dạng trong hai tác phẩm *Samsa đang yêu* của Murakami, và *Hóa thân* của Kafka, bài viết phân tích sự khác biệt và nét độc đáo trong nghệ thuật sử dụng motif này để truyền tải những vấn đề phức tạp của sự tồn tại con người trong cuộc sống hiện đại của hai tác phẩm. Nếu như motif hóa thân được Kafka sử dụng để truyền đạt sự thức tỉnh về tình trạng tha hóa của con người hiện đại thì motif hóa thân của Haruki Murakami lại mở ra khả thể mới cho tồn tại người trong giai đoạn hậu hiện đại. Đó là một cuộc đối thoại triết học của Murakami đối với câu chuyện hóa thân của Kafka. Tách khỏi bối cảnh văn hóa Do Thái/ Tiệp Khắc và Nhật Bản truyền thống, bài viết xem xét hai tác phẩm này trong một “bối cảnh mới”, đặt chúng vào một vị trí riêng biệt, bình đẳng để khám phá ý nghĩa và hiệu quả của motif biến dạng trong hai tác phẩm của Franz Kafka và Haruki Murakami.

Từ khóa: Franz Kafka; Haruki Murakami; *Samsa đang yêu*, motif biến dạng; *Hóa thân*

1. Mở đầu

Franz Kafka (1883 – 1924) và Haruki Murakami (1949) là hai nhà văn thuộc hai nền văn học, hai khu vực văn hóa khác nhau về mặt địa lí, lịch sử, ngôn ngữ, tôn giáo và thời đại... nhưng có sự gặp gỡ trong bút pháp và tư duy nghệ thuật. Một trong số đó là kiểu tư duy sáng tạo gắn liền với văn hóa dân gian, những huyền thoại và tôn giáo của nhân loại. Mức độ phổ biến của Kafka và Murakami cùng những ảnh hưởng mà họ để lại đối với văn chương khu vực và thế giới là không thể phủ nhận. Cả hai nhà văn vừa là những bậc thầy trong nghệ thuật tiểu thuyết lại vừa rất thành công ở thể loại truyện ngắn. Sáng tác của Kafka đã trở thành những tác phẩm kinh điển, mở đường cho chủ nghĩa hiện đại trong văn

Cite this article as: Nguyen Bich Nha Truc (2022). The transformation motif in “Samsa in love” by Haruki Murakami (in comparison with “the metamorphosis” by Franz Kafka). *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 19(4), 531-541.

học thế giới, còn Murakami – nhà văn đương đại nổi tiếng Nhật Bản lại được các nhà phê bình xếp vào dòng văn học hậu hiện đại bởi lối viết rất đặc trưng cho tinh thần và kỹ thuật tự sự của văn chương hậu hiện đại. Đặc biệt, ở mảng truyện ngắn, Murakami cũng rất thành công và được đánh giá cao với nhiều tập truyện được chuyển ngữ sang tiếng Anh và được biết đến như là gương mặt đại diện cho văn học Nhật Bản tại thị trường văn chương Âu Mỹ rộng lớn và “khó tính”. *Samsa đang yêu* là truyện ngắn nổi tiếng của Murakami, nằm trong tập truyện *Những người đàn ông không có đàn bà* (女のいない男たち Onna no inai otokotachi) được xuất bản lần đầu tại Nhật vào tháng 4 năm 2014 do Nhà xuất bản Văn Nghệ Xuân Thu (文藝春秋) ấn hành. Bản dịch tiếng Anh có tựa đề “Men without women” xuất bản năm 2017 do hai dịch giả Philip Gabriel và Ted Goosen chuyển ngữ. Tác phẩm này thường được gọi tắt là “hóa thân của Murakami” bởi trong đó, ông cũng sử dụng motif hóa thân để kể câu chuyện của mình. Với tác phẩm này, nhà văn Nhật Bản đã thực hiện một cuộc đối thoại với tác phẩm kinh điển *Hóa thân* của Kafka.

Nếu như ở *Hóa thân* của Kafka, nhân vật chính là Gregor Samsa một nhân viên bán hàng làm việc quần quật nuôi cả gia đình, vào một sáng nọ, anh thức dậy trên chiếc giường quen thuộc, phát hiện ra mình đã hóa thành một con bọ thì “hóa thân của Murakami” lại là câu chuyện có vẻ trái ngược lại khi nhà văn người Nhật xây dựng một Samsa – nhân vật chính trong tác phẩm, cũng thức dậy trên chiếc giường và nhận ra mình (có lẽ từ kiếp sống của một con vật) đã trở thành một người đàn ông trẻ, với cái tên là Samsa. Motif biến dạng được sử dụng như một cái khung nâng đỡ toàn bộ kết cấu chuyện, làm cho hai tác phẩm vừa mang tính siêu thực vừa như một ẩn dụ. Qua đó, các tác giả đã gửi gắm những thông điệp mang tính triết học văn chương và phản ánh hiện thực đa diện trong đời sống con người, mang đến cho người đọc sự thức nhận sâu sắc, mới mẻ về bản chất của đời sống và tồn tại. Các giả Yang Li, Ting Chen nhận định: “Haruki Murakami và Kafka tạo ra thế giới kì lạ độc lập với thế giới thực, để phản ánh xã hội đương đại với góc nhìn độc đáo của riêng họ, sự trống rỗng tinh thần và hư vô. Khi vật chất đang giãn nở, nhưng tâm hồn con người không theo kịp, họ đều loay hoay tìm lối thoát. Từ thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX, Kafka ở Áo đã cố gắng khám phá những bí ẩn của bản chất con người. Đến thế kỉ XXI, Haruki Murakami ở phương Đông, Nhật Bản giúp độc giả khám phá lại bản thân, hiểu xã hội bằng sức mạnh ngôn từ một lần nữa dưới góc nhìn của Kafka nhưng với một thái độ độc lập của ông.” (Li & Chen, 2016)

Khảo sát motif biến dạng trong truyện ngắn “*Samsa đang yêu*”, trong cái nhìn quy chiếu với tác phẩm “*Hóa thân*” của Franz Kafka, bài viết mong muốn đưa đến một góc nhìn so sánh, trên cơ sở đặt hai tác phẩm cạnh nhau, đồng thời tách tác phẩm ra khỏi bối cảnh truyền thống của chúng để xem xét những đối thoại và tương tác giữa “*Hóa thân*” của Kafka và “hóa thân của Murakami” trên tinh thần giải lãnh thổ trong văn học.

2. Nội dung

2.1. *Motif biến dạng trong văn học thế giới và trong văn học Nhật Bản*

Motif hóa thân/ biến dạng là một trong những motif phổ biến trên thế giới. Motif này có tính phổ quát cao và đôi khi nó cũng được xem như là một nguyên mẫu (archetype) của văn hóa, văn học nhân loại. Trong kho tàng thần thoại phương Tây, thần thoại Ấn cũng xuất hiện những câu chuyện sử dụng motif biến dạng: các vị thần trong hình hài các con vật linh hay hình ảnh những vị thần với hình dạng một nửa người, một nửa là động vật.

Motif biến dạng từ khi ra đời đến nay, đã có một hành trình đi từ văn học dân gian đến văn học viết, gắn bó chặt chẽ và phản ánh quá trình phát triển nhận thức về thế giới và ý thức con người trong lịch sử nhân loại. Trong văn học dân gian (truyện cổ, truyền thuyết, huyền thoại...) motif này phản ánh lối tư duy nguyên thủy, tâm lí, nhận thức về đời sống và thực tại còn mang tính ngây thơ của con người (quyền năng của các vị thần, những sức mạnh siêu nhiên mà con người không thể nắm bắt, lí giải và chỉ có thể nể sợ, tuân phục...). Ý nghĩa của motif biến dạng trong các truyện cổ tích đôi khi còn thể hiện mơ ước, nguyện vọng về công lí, chính nghĩa, quan niệm thiện ác... của tầng lớp nhân dân nghèo khổ, chịu nhiều bất công trong xã hội (sự thử thách, lưu đày, sự đền đáp cho người tốt, sự trừng phạt kẻ xấu, kẻ ác...). Sang thời kì văn học viết, motif biến dạng bắt đầu thể hiện những ý nghĩa sâu xa, phức tạp, phản ánh sự nhận thức trong giai đoạn phát triển cao hơn. Tác phẩm *Biến thể (Metamorphoses)* của nhà thơ thiên tài người Hi Lạp cổ đại Ovide chính là một tác phẩm đánh dấu bước tiến mới trong suy nghĩ, nhận thức của con người nếu nhìn từ chủ đề motif biến dạng và đã có ảnh hưởng đến các nhà văn, thi sĩ lớn của phương Tây như: Dante, Shakespeare, Milton... *Biến thể* được Ovide viết với phong cách vừa trào phúng vừa nghiêm túc, tập trung vào sự biến hóa qua lại một cách tự do, đầy cảm hứng giữa thế giới con người, thần linh và thế giới thực vật, cây cối hay thú vật... Không có một ranh giới, giới hạn nào trong kiệt tác của Ovide, như nhà nghiên cứu Nhật Chiêu đã nhận định: “Có một niềm thân thiết vũ trụ lạ lùng trong thơ Ovide. Thần linh với con người, các thời đại bao la, thiên nhiên với từng cá nhân, con người biến thành cỏ hoa (lau sậy, thủy tiên, nguyệt quế...); thành cầm thú (gấu, chim, nhện...); thành những vì sao, thậm chí thành âm vang. Hoặc ngược lại, đá có thể thành người hay nam nữ hoán chuyển hoặc hòa làm một... tất cả biến đổi liên tục. Từ hình thể này sang hình thể kia. Không có hữu thể bất dịch, chỉ có biến thể” (dẫn theo Ovide, 2019, p.7). Ovide đi vào địa hạt của chiều sâu tâm lí và khao khát bản thể trong tâm hồn con người qua việc mô tả những nghịch lí, những tình huống bi đát trong tình yêu và thế giới tâm hồn với các phức cảm đa dạng của con người, mà trước đó chưa từng được đào sâu như vậy. Có thể nói *Biến thể* đã mở ra cánh cửa để con người thời cổ đại bước sang một giai đoạn mới với hành trình ngày càng đi sâu hơn vào sự chiêm nghiệm bản thể, khám phá những bí mật của hiện sinh.

Tiếp nối *Biến thể (The Metamorphoses)* của Ovide, văn học thế giới còn có những tác phẩm nổi tiếng, sử dụng motif hóa thân, tiêu biểu như: *The Golden Ass: being the Metamorphoses of Lucius Apuleius* – cuốn tiểu thuyết La Mã cổ đại viết bằng tiếng

Latinh; *Cuộc phiêu lưu của Alice vào xứ sở Thần tiên (Alice's Adventures in Wonderland)* (1865) cuốn tiểu thuyết dành cho thiếu nhi của tác giả người Anh Lewis Carroll; *Vụ án kì lạ của bác sĩ Jekyll và ông Hyde (Strange Case of Dr. Jekyll and Mr. Hyde)* (1886) tác phẩm của nhà văn Robert Louis Stevenson; *Orlando: một tiểu sử (Orlando: A Biography)* (1928) của nữ văn sĩ người Anh Virginia Woolf... Ngoài ra, không thể không kể đến kiệt tác *Hóa thân (The Metamorphosis)* của Franz Kafka, và gần đây nhất có thể kể đến một tác phẩm được biết đến của văn học hậu hiện đại thế kỉ XXI là truyện ngắn *Sam sa đang yêu (Samsa in love)* của Haruki Murakami.

Hóa thân là motif xuất hiện từ rất sớm trong truyền thống văn học Nhật Bản. Ra đời sớm nhất và cũng nổi tiếng nhất, phải kể đến câu chuyện cổ tích dân gian xuất hiện từ thế kỉ thứ X trong kho tàng truyện cổ Nhật Bản là *Nàng công chúa đốt tre*, còn gọi là “Công chúa Kaguya (Kaguya-hime). Truyện còn được gọi dưới tên khác là *Chuyện ông lão đón tre (Trúc thủ Vật ngữ)* Taketori Monogatari. Một câu chuyện cổ khác xuất hiện motif hóa thân được ghi nhận trong kho tàng truyện cổ Nhật Bản là chuyện *Ngôi nhà chim chích bụi*. Câu chuyện kể về một người đón củi đi vào rừng và tìm thấy một căn nhà lộng lẫy. Đi vào bên trong anh ta gặp một người phụ nữ xinh đẹp và cô đề nghị anh ta ở lại nhưng ngăn cấm anh đi vào căn phòng kế bên. Người đón củi hứa nhưng đã phá vỡ lời hứa vì sự tò mò trong một lần ở nhà một mình. Anh ta phát hiện ra bên trong căn phòng có ba người con gái xinh đẹp khác. Họ ngay lập tức biến thành chim và bay đi. Anh tiếp tục vào căn phòng khác thì thấy có ba quả trứng chim. Cầm lên, anh vô tình làm rớt những quả trứng xuống đất và ngay lập tức có ba chú chim vỡ ra rồi cũng cất cánh bay đi. Khi người phụ nữ xinh đẹp anh gặp lúc đầu trở về, phát hiện người đón củi đã vi phạm lời hứa, cô trách móc anh ta và sau đó cũng hóa thành con chim chích bụi xinh đẹp bay đi mất. Hai câu chuyện cổ trên đã sử dụng motif hóa thân: người hóa vật và động vật hóa người để nói đến những chủ đề sự tương thông giữa các thế giới thần linh và con người; chủ đề cấm kỵ và sự vi phạm cấm kỵ trong đời sống con người. Trong thời kì văn học trung – cận đại Nhật Bản, các nhà văn cũng sử dụng yếu tố kì ảo hay motif hóa thân để truyền tải những dạng thức khác nhau của tồn tại con người cũng như sự liên kết giữa các thế giới thực và ảo, sự biến hóa giữa người và động vật, người và ma... Tiêu biểu là tác phẩm truyện truyền kì *Vũ Nguyệt Vật Ngữ (Ugetsu monogatari)* của Ueda Akinari – bậc thầy kể chuyện trong văn xuôi cận đại Nhật Bản thế kỉ XVII ở Nhật Bản. Murakami là nhà văn đã thừa nhận sự ảnh hưởng của ông đối với lối kể chuyện của Ueda Akinari. Bước sang giai đoạn văn chương hiện đại đầu thế kỉ XX, Natsume Soseki một lần nữa tái sử dụng motif biến dạng trong tác phẩm *Mười đêm mộng (Yume jūya)* (tác phẩm gồm mười câu chuyện ngắn khác nhau), trong đó, ông đã sử dụng linh hoạt các dạng thức biến hóa khác nhau, nhằm diễn tả các chủ đề về tội ác, sự trừng phạt, cảm giác tội lỗi, nghiệp báo... của con người. Như vậy, có thể thấy *Samsa đang yêu* của Murakami là một sự tiếp nối truyền thống văn xuôi kì ảo của văn học Nhật Bản, nhưng đồng thời, tác phẩm cũng chứa đựng những ý nghĩa, thông điệp mới về đời sống và tâm lí của con người hiện đại.

2.2. *Hóa thân – hành trình người hóa vật của Gregor Samsa*

Câu chuyện *Hóa thân* của Kafka đã trở thành một điển ngôn kinh điển trong văn học thế giới. Nó có ý nghĩa thức tỉnh con người về bản chất của hiện sinh qua bi kịch cá nhân của nhân vật Gregor Samsa. Việc Samsa bất ngờ biến thành bọ vào một buổi sáng bình thường, quả thực là một cơn ác mộng giữa ban ngày. Nhưng bằng ngòi bút kể chuyện “bình thản đến lạnh lùng”, Kafka đã biến một điều bất thường thành điều có vẻ như rất bình thường. Gregor Samsa chấp nhận một cách tự nhiên, anh không tỏ ra hốt hoảng hay kinh hãi hiện thực mới này. Cái kì dị, phi lí nằm ở chỗ dù Samsa đã hóa thân thành bọ nhưng vẫn còn mang suy nghĩ, sự tri giác của con người. Nghĩa là chỉ cơ thể Samsa hóa thành bọ, ngôn ngữ của anh cũng dần trở thành âm thanh của loài côn trùng... còn mọi thứ khác hoàn toàn không có gì thay đổi. Anh vẫn nghĩ đến việc phải chen chúc trên tàu đi làm vào mỗi buổi sáng, vẫn sợ trễ chuyến tàu nếu dậy muộn, vẫn nghĩ đến hình ảnh ông chủ lúc tức giận, vẫn lo lắng cho cuộc sống của những người thân trong gia đình là bố mẹ và em gái. Chỉ duy nhất một điều mà anh không nghĩ đến đó là tương lai của mình sẽ ra sao sau khi trở thành bọ. Những gì diễn ra tiếp theo là một chuỗi tình tiết tất yếu, được đẩy lên đến cao trào: Samsa bị phát hiện trong lột con bọ, bị mọi người ghê tởm, ghẻ lạnh, bị đối xử tồi tệ và cuối cùng anh chết vì kiệt sức. Một người giúp việc lạnh lùng thu dọn xác anh, đổ vào thùng rác. Cả gia đình Samsa đều vui mừng sau cái chết của anh và họ quyết định lên tàu đi dã ngoại sau một thời gian dài phải chịu đựng “cơn ác mộng” kia. Trước Kafka, thân phận con người chưa bao giờ xuất hiện trong sự phi lí tột cùng như vậy. Chuyện Samsa hóa thân thành bọ không còn là chuyện huyền thoại hay cổ tích nữa, nó xuất hiện ngay giữa ban ngày, vào thời hiện đại, ẩn dụ cho số phận nhỏ bé, mong manh và cả sự tha hóa của con người trong đời sống. Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng việc hóa thân thành bọ của Samsa có ý nghĩa như một bước ngoặt, đánh dấu sự thức tỉnh con người về bản chất của tồn tại. Rõ ràng, nếu không có sự kiện hóa thân này, Samsa có thể vĩnh viễn mắc kẹt trong “thế giới làm người” của mình, không thể nhận ra được *một-sự-thật-khác* về những người thân mà anh đang hi sinh mỗi ngày cho họ; không thể nhận ra sự vô nghĩa, hoài công và phi lí trong cuộc đời ngắn ngủi, lặp đi lặp lại như một cỗ máy của anh. Xét từ góc độ này, việc biến thành bọ đã đưa Samsa đến một vị trí mới, giúp anh nhìn thấy “một thế giới khác”, “một hiện thực khác”, từ góc nhìn của loài vật. Kafka không chỉ miêu tả sự biến dạng về mặt hình hài mà ông muốn đề cập một sự tha hóa, biến dạng khác sâu sắc hơn: biến dạng trong bản chất tinh thần. Con người trong xã hội hiện đại có nguy cơ bị vật hóa, trở thành công cụ trong guồng máy xã hội, và thậm chí có thể dần trở nên xa lạ với chính mình.

Như vậy, đã có một quá trình giải lãnh thổ diễn ra trong tác phẩm thông qua motif hóa thân. Không thể phủ nhận rằng sự vận động, biến đổi trong tác phẩm diễn ra theo chiều hướng tăng dần của các yếu tố tiếm cận đến cái chết và một sự hủy diệt tất yếu trong quá trình hóa thân thành bọ Samsa. Nhưng đồng thời, song song với quá trình phân rã về mặt hiện tượng của một kiếp sống cũ (là người), Samsa được Kafka tái tạo một thế giới tinh thần khác trong kiếp sống mới (kiếp bọ). Khi là bọ, Samsa bắt đầu khám phá, phát hiện ra

những điều mà trước đây, anh chưa bao giờ thực sự có cơ hội dừng lại để cảm nhận, chẳng hạn như việc quan sát kĩ, khám phá các góc ngách trong căn phòng quen thuộc nơi anh vẫn sống; lắng nghe rõ hơn tiếng đàn của cô em gái anh từ phòng khách – thứ làm cho anh xúc động đến tận tâm can; quan sát hình dáng, gương mặt người mẹ thân yêu và đặc biệt là nhận ra bản chất của ông bố – người đã nhẫn tâm ném quả táo trúng vào lưng anh trong một lần anh bò ra khỏi phòng... Có thể thấy: “Biến hình đã thử cho ta nhìn thế giới và cuộc đời từ cảm nhận của một con người đã biến thành một con bọ khổng lồ. Con vật ở đây chính là con người đã bị/ được giải lãnh thổ hóa, là “sự trở thành mang tính cường độ” (devenir intensif) của con người. Sự trở thành thâm chí còn dẫn đến chỗ không còn nhận ra được nữa (devenir-imperceptible). Đó là bước quá độ sang trạng thái trong đó ta không còn mô tả bản thân mình từ một vị trí ưu thế, đứng trên nhìn xuống, và thật sự đặt chân mình trong lòng thế giới được tri giác.” (Bui, dẫn theo Deleuze, & Guattari, 2016, p.30).

Hóa thân có ý nghĩa quan trọng trong toàn bộ hệ thống sáng tác của Kafka bởi nó đã mang đến cho người đọc một cái nhìn hoàn toàn mới (tuy không kém phần chua xót) về hiện thực của tình thế làm người. Motif biến dạng của Kafka có giá trị như một ẩn dụ nghệ thuật điển hình trong văn học hiện đại thế kỉ XX.

2.3. *Samsa đang yêu – câu chuyện vật hóa người hay cuộc đối thoại với Kafka của Murakami*

Trước hết, cần nhìn nhận rằng trước khi viết “hóa thân” của mình, Murakami đã biết đến Kafka – một tượng đài lớn của văn chương thế giới, một trong những nhà văn mà Murakami đọc từ sớm và ngưỡng mộ. Do đó, không thể có chuyện Murakami không biết đến tác phẩm *Hóa thân* của Franz Kafka. Tuy nhiên, nếu bỏ qua một số yếu tố trong tác phẩm như: việc sử dụng lại cái tên Samsa – nhân vật của Kafka như đã nói, hay việc tái thiết lập một tình huống kiểu Kafka trong truyện ngắn *Samsa đang yêu*, độc giả sẽ dễ dàng nhận ra câu chuyện hóa thân của Murakami có thể xem là một “phần nối dài”, một khúc vĩ thanh đầy ngẫu hứng mang tính chất đối thoại với *Hóa thân* của Kafka.

Trong *Samsa đang yêu*, Murakami đã xây dựng bối cảnh không gian tại thủ đô Praha của cộng hòa Séc trong thời kì bị quân Phổ chiếm đóng, không phải là Nhật Bản – đất nước của ông. “Samsa của Murakami” cũng thức dậy trên giường và nhận ra việc biến dạng đã xảy ra đối với mình từ lúc nào. Tất cả những yếu tố mà Murakami tạo ra cho không gian tác phẩm đều có dụng ý đưa người đọc vào một tình huống, một ngữ cảnh đọc giống như một phần tiếp nối câu chuyện *Hóa thân* của Kafka. Và trên cái nền ấy, diễn ra một cuộc đối thoại ngầm giữa Kafka và Murakami mà chính người đọc sẽ dần dần nhận ra ý nghĩa, thông điệp của tác phẩm khi đọc trong cái nhìn tương chiếu hai motif hóa thân được triển khai trong tác phẩm.

Motif hóa thân được Murakami xây dựng trái ngược với chu trình hóa thân của Samsa trong tác phẩm của Kafka:



Hình 1. Chu trình người hóa vật trong *Hóa thân của Kafka*



Hình 2. Chu trình vật hóa người trong *Samsa đang yêu của Murakami*

Truyện ngắn *Samsa đang yêu* bắt đầu với câu văn mang tính chất dự báo: “Khi tỉnh dậy, gã phát hiện ra mình đang ở trên giường và biến thành Gregor Samsa” (Murakami, 2015, p.206). Có thể thấy một hoàn cảnh kiểu “*Kafkaesque*” đã được tái thiết lập ngay từ đầu câu chuyện. Con ác mộng hay một tình huống kiểu Kafka, nơi con người bất ngờ bị ném vào một tình huống hiện sinh “không đầu, không cuối” và hoàn toàn không biết gì về thế giới mới toanh ấy. Con người sau đó phải dò dẫm, tìm lối đi trong một vùng tối mịt mờ, giống như Robinson Crusoe lạc vào đảo hoang: “Samsa không biết đây là đâu, gã cần phải làm gì. Gã chỉ biết duy nhất một điều rằng bây giờ gã đã trở thành người có cái tên Gregor Samsa. Tại sao gã lại biết điều đó? Hình như ai đó đã thìm vào tai gã lúc gã đang ngủ. Rằng: “tên của nhà người là Gregor Samsa”. Vậy, trước khi trở thành, gã đã là ai? Gã đã là cái gì?” (Murakami, 2015, p.207)

Dấu vết của cuộc sống trong phòng ngột ngạt, có dấu hiệu bị khóa kín như tù ngục trước đó, cùng các yếu tố về hoàn cảnh xuất thân, những người thân trong gia đình của Samsa... không được nhắc đến nhiều. Tất cả giống như một bức tranh được xóa mờ phông nền mà trên đó, chỉ hiện ra hình ảnh một người thanh niên trần truồng, gầy gò, tay chân khẳng khiu đang cố gắng ngồi dậy trên giường. Một cách tự nhiên, người đọc cũng chấp nhận Samsa (như chấp nhận việc Samsa hóa thành bọ đã xảy ra trong kinh nghiệm đọc Kafka) trong hình hài con người ấy mà không quan tâm lắm đến việc Samsa từ đâu tới, hiện thân kiếp trước của anh vốn từ “cái gì”, “con gì” hay “từ ai”. Giống như hoàn cảnh của con bọ trong *Hóa thân* của Kafka, Samsa của Murakami bắt đầu phải đối diện với “một thế giới khác” hoàn toàn xa lạ, mới mẻ. Như vậy, *motif hóa thân* trong truyện ngắn của Murakami cũng mang tính chất như là một “yếu tố chức năng”, một cỗ máy dùng để bắt cầu, dẫn đến chủ đề hiện sinh và hành trình khám phá những khả thể trong mỗi con người. Từ sau sự kiện *hóa thân*, toàn bộ tâm trí của tác giả cũng như người đọc sẽ dồn vào việc dõi theo hành trình “người hóa” của Samsa để cùng nhân vật trải nghiệm một thế giới chưa bao giờ trải nghiệm. Như một hài nhi vừa được ai đó ném vào cuộc đời, Samsa phải

vật lộn với quá trình thích nghi với cuộc sống. Anh phải “học tập” mọi thứ kỹ năng trong xã hội loài người. Đầu tiên là việc anh tập sử dụng và thích ứng với chức năng của các bộ phận cơ thể như cử động tay chân, tập ngồi, tập đứng, tập đi, tập ăn, và mặc quần áo khi thấy lạnh... Sau nhóm kỹ năng sinh tồn cơ bản của một đứa trẻ mà Samsa tự học được như một thứ bản năng di truyền của loài người, nhóm kỹ năng tiếp theo mà Samsa phải học là kỹ năng giao tiếp, biết cảm nhận xúc cảm, tâm lý của người khác và biết ứng đối qua việc dùng ngôn ngữ cơ thể lẫn ngôn ngữ loài người. Chúng ta thấy mọi thứ diễn ra theo một trình tự hết sức tự nhiên và hợp lý về mặt khoa học, giống như hành trình lớn lên, tự khám phá bản thân, khám phá thế giới của một đứa trẻ từ lúc được sinh ra cho đến khi trưởng thành. Quá trình ấy, đối với một người bình thường khá dài, có khi mất khoảng 10 đến 15 năm hoặc hơn, nhưng với Samsa, nó được rút ngắn lại: từ khi anh ta thức dậy trên chiếc giường và nhận ra mình đã là người cho tới khi anh ta đối diện với một sự kiện quan trọng trong đời: Samsa bắt đầu yêu!

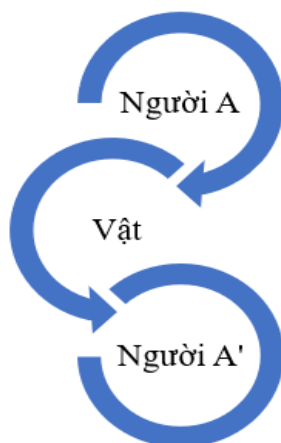
“Samsa đang yêu” – cụm từ này cũng chính là cái tên mà Murakami đặt cho truyện ngắn của mình. Nếu như sự kiện Samsa thức dậy là nút thắt có thể coi như điểm khởi đầu cho hành trình làm người, thì sự kiện Samsa yêu chính là nút thắt thứ hai, đánh dấu cao trào trong tiến trình “hóa thân” của Samsa. Từ đó, hiện thực mở ra với những chiều kích mới, quá trình “trở thành” của Samsa đã chính thức khởi động. Mọi thứ như được khoác lên một màu sắc tươi mới, mạch truyện vận động hướng đến sự sống, ánh sáng, ấm áp, tươi vui và cũng đầy hi vọng cho Samsa, mặc dù bên ngoài căn nhà của anh, hiện thực trong tác phẩm lúc bấy giờ được hé lộ là rất khắc nghiệt khi cô gái gù lưng đến sửa khóa – người mà Samsa yêu, liên tục nhắc rằng “trong lúc rối ren thế này” hay “tình hình đang náo loạn thế này” để nói đến việc thành phố Praha, nơi họ sống đang bị lính Phổ chiếm đóng và chia cắt bằng vũ trang. Nhưng điều này không ảnh hưởng gì đến Samsa – “một con người vừa ra đời”, bởi anh chưa có khái niệm về “giao cấu”, “cầu nguyện” hay “chiếm đóng”, “chiến tranh”: “Thế giới đang tan tác – điều này có nghĩa là gì, Gregor Samsa không biết. Gã không có ý niệm gì cả. Lính ngoại quốc, trạm kiểm soát, xe tăng... tất cả đều chìm trong bí ẩn” (Murakami, 2015, p.233)

Xu hướng vận động, biến đổi trong hai tác phẩm <i>Hóa thân</i> và <i>Samsa đang yêu</i>	
<i>Hóa thân</i> của Kafka	<i>Samsa đang yêu</i> của Murakami
Người ⇔ Vật	Vật ⇔ Người
Ánh sáng ⇔ Bóng tối	Căn phòng chật hẹp ⇔ Không gian rộng
Di chuyển ⇔ Bất động	Không biết ⇔ Nhận thức, hiểu
Âm thanh ⇔ Tĩnh lặng	Lạnh lẽo ⇔ Ấm áp
Yêu thương ⇔ Vô cảm	Vô cảm ⇔ Rung động, yêu
Sự sống ⇔ Cái chết/ hư vô	Cái chết/ hư vô ⇔ Sự sống

Hình 3. Quá trình vận động, biến đổi trong hai tác phẩm
Hóa thân và Samsa đang yêu

Nếu như *Hóa thân* của Kafka có xu hướng miêu tả quá trình phân rã của hình hài, bản chất người ở Samsa qua câu chuyện người hóa vật thì ở câu chuyện vật hóa người của Murakami, hành trình tăng tiến, tích lũy và tiệm cận bản tính con người lại được tô đậm, gây chú ý đối với độc giả. Cả hai tác phẩm đều mang tính “dịch chuyển” khi đưa nhân vật và người đọc đến những vị thế, tầm nhìn mới để thể nghiệm các kiếp sống cũng như những khả thể khác nhau. Vật cũng có thể hoán đổi vị trí cho người và ngược lại. Cứ như thế, thế giới tồn tại trong trạng thái động, “bí ẩn” và liên tục được hoán đổi, được làm mới, tái tạo, tiếp diễn không ngừng. Câu chuyện hóa thân thành người của Samsa là cơn ác mộng, một bi kịch hay là một sự giải thoát, tái sinh cho anh? Đối với Murakami điều này dường như không quan trọng. Điều quan trọng là Samsa đã thay thế một tồn tại nào đó trước anh và đang soạn sửa cho kiếp sống mà anh đang mang lấy, bây giờ và ở đây, với những cảm xúc tinh khôi, chân thực và khát khao chinh phục những thứ mới mẻ mỗi ngày. Như vậy, một hành trình mới mở ra phía trước, nó đang chờ Samsa dần thân, như câu văn kết thúc tác phẩm mà Murakami đã viết: “Thế giới này đang đợi gã học”.

Nếu coi tác phẩm của Kafka và Murakami là hai diễn ngôn tách biệt, đặt chúng ngang nhau, trong sự liên tục gắn kết, có thể vẽ được một chuỗi tiếp diễn với mắc xích là “vật” – yếu tố trung gian của quá trình từ Người (A) trở thành một “Người khác” (A’) như hình bên dưới:



Hình 4. Chuỗi tiến hóa, biến đổi

Nếu coi Samsa trong tác phẩm của Murakami là sự biến dạng lần thứ hai của Samsa trong tác phẩm của Kafka, sẽ có một sự biến đổi về chất trong chuỗi tiến hóa này. Chuỗi tiến hóa này cũng sẽ không có điểm đầu và điểm cuối mà như là một giai đoạn, mắc xích của quá trình tiến hóa. Cứ thế, hiện thực liên tục được thay đổi và điểm nhìn của nhà văn lần độc giả, do đó cũng luôn được thay thế và nói rộng thêm. Không ai biết sau khi thành vật và chết, Gregor Samsa sẽ trở thành hư vô hay đó là sự giải thoát, bắt đầu một chu trình mới để anh ta có thể thức dậy ở một nơi khác và trở thành một “Samsa thứ hai” trong tiểu

thuyết Murakami. Người đọc cũng không đoán được nhiều hơn về kết cục của “tình yêu con người” vừa chớm nở của Samsa do Murakami đã kết thúc câu chuyện trong một sự đẽ ngo. Chúng ta không biết, chính nhà văn cũng không biết. Thế giới, vì vậy mở ra nhiều lựa chọn và khả thể như bản chất vốn có của nó. Mọi thứ đều ở trạng thái đang biến đổi và trở thành, trên hành trình dần thân của chính chúng ta.

3. Kết luận

Việc lựa chọn xây dựng câu chuyện dựa trên motif hóa thân “đảo ngược” với motif hóa thân của Kafka đã góp phần làm cho tác phẩm Murakami trở thành một diễn ngôn mang tính đối thoại và mang hơi thở thời đại. Cuộc sống trong cái nhìn của Murakami không dừng lại hay cố định ở trạng thái đứng yên mà là một chu trình tiến hóa, biến đổi liên tục và luôn mở ra những khả thể mới. Từ đó, có thể thấy thông điệp trong hai tác phẩm của Murakami và Kafka khác nhau, nếu không nói là có sự tương phản rất rõ. Một bên là sự khám phá và chấp nhận hiện thực nghiệt ngã, phi lí của số phận còn một bên là sự nhìn nhận bản chất của tồn tại là những khả thể tiềm ẩn và quá trình đổi thay liên tục. Murakami không ảo tưởng hay vẽ ra một hiện thực hư ảo. Ông chỉ gieo hạt giống niềm tin nơi con người: tin vào việc con người có thể dần thân, lựa chọn và chịu trách nhiệm cho sự lựa chọn của mình. “Hóa thân của Murakami” vì vậy, nếu đọc trong sự quy chiếu với “hóa thân của Kafka” mang đặc điểm của một diễn ngôn có tính đối thoại với “hóa thân của Kafka” về chủ đề bản chất sự tồn tại của con người trong tiến trình lịch sử từ giai đoạn hiện đại sang hậu hiện đại trong văn học.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Deleuze, G., & Guattari, F. (2016). *Kafka, vi mot nen van hoc thieu so [Kafka Towar a Minor Literature]* (translated by Nguyen Thi Tu Huy, proofreading by Bui Van Nam Son). Knowledge Publishing House.
- Li, Y., & Chen, T. (2016). Study on the Artistic Heritage of Kafka form Haruki Murakami's Kafka. International Conference: Proceedings of the 2016 International Conference on Humanity, Education and Social Science. Retrieved from: <https://www.atlantispress.com/proceedings/ichess-16/25857359>
- Kawai, H. (2016). *Dreams, Myths and Fairy Tales in Japan*. Diamond, Einsiedeln, Switzerland. ISBN 978-3-85630-544-4
- Murakami, H. (2015). *Nhung nguoi dan ong khong co dan ba [Men without women]* (translated by Truong Thuy Lan). Hanoi: Writers' Association Publishing House.
- Ovide (2019). *Bien the – Nhung huyen thoai Hy-La chon loc va ke lai [The Metamorphoses]* (translated by Que Son). Ho Chi Minh City: General Publishing House.

**THE TRANSFORMATION MOTIF IN SAMSA IN LOVE
BY HARUKI MURAKAMI (IN COMPARISON WITH *THE METAMORPHOSIS*
BY FRANZ KAFKA)**

Nguyen Bich Nha Truc

Ho Chi Minh City University of Education, Vietnam

Corresponding author: Nguyen Bich Nha Truc – Email: trucnbn@hcmue.edu.vn

Received: February 21, 2022; Revised: March 14, 2022; Accepted: April 18, 2022

ABSTRACT

Comparing the transformation motifs in the two works “Samsa in love” by Murakami and “The Metamorphosis” by Kafka, this paper analyzes the difference and uniqueness in the art of using this motif to convey the problems of human existence in the modern life. While the transformation motif was used by Kafka to convey an awakening to the alienation of modern humans, the transformation motif of Haruki Murakami opens up new possibilities for human existence in the post-modern period. It's Murakami's philosophical dialogue to Kafka's “The Metamorphosis”. Separating from the traditional Jewish/Czechoslovak and Japanese cultural contexts, this article analyzes two works in a “new context,” placing them in a separate, equal position to explore the meaning and effectiveness of the metamorphosis motif in the two works by Franz Kafka and Haruki Murakami.

Keywords: Franz Kafka; Haruki Murakami; *Samsa in love*; transformation motif; *The metamorphosis*